TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHỢ MỚI** **TỈNH AN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 44/2024/DS-ST
Ngày 23-4-2024
V/v tranh chấp "Hợp đồng tín dụng"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ MỚI,TỈNH AN GIANG

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Công Đức.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đặng Văn Tâm

2. bà Phan Thị Nga

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Lê Hồng Duyên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Phước Lợi – Kiểm sát viên. .

Trong ngày 23 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 345/2023/TLST-DS ngày 21/11/2023 về việc tranh chấp: "Hợp đồng tín dụng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 153/2024/QĐST-DS ngày 14 tháng 3 năm 2024 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Quỹ tín dụng nhân dân M.

Địa chỉ: Số 75, khóm Thị 1, thị trấn M, huyện C, tỉnh An Giang.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Tr Thái Tuấn V – Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Thái Trọng T – Giám đốc (Văn bản ủy quyền số 01/UQ/QTD ngày 20/3/2023) (Có mặt).

2. Bị đơn: Ông Nguyễn Hồng Tr, sinh năm 1966 (Vắng mặt);

Bà Huỳnh Thị T1, sinh năm 1970 (Vắng mặt);

Địa chỉ: Cùng ngụ ấp A, xã H (nay là khóm A, thị trấn H), huyện C, tỉnh An Giang;

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện, tờ tự khai và các biên bản hòa giải tại Tòa án ông Thái Trọng T đại diện theo ủy quyền trình bày, bà Huỳnh Thị T1, ông Nguyễn Hồng Tr có ký hợp đồng tín dụng số 1-0002420/HĐTD ngày 29/4/2022 vay 300.000.000đ để sản xuất nông nghiệp, thời hạn vay là 12 tháng, lãi suất 12,6%/năm (1,05%/tháng), lãi quá hạn 18,9%/năm (1,575%/tháng). Để đảm bảo vay tiền bà T1, ông Tr có ký hợp đồng thế chấp để bảo đảm khoản vay số 1-0001488/HĐTC ngày 30/12/2020 01 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BY180755 (số vào sổ CH03111), ngày 10/7/2015 diện tích 6.536m2, loại đất cây hàng năm, tọa lạc tại xã Hội An do Ủy ban nhân dân huyện Chợ Mới cấp cho ông Nguyễn Hồng Tr, bà Huỳnh Thị T1. Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 1-0001488/HĐTC ngày 30/12/2020 đã được đăng ký giao dịch bảo đảm theo quy định của pháp luật.

Sau khi vay, bà T1, ông Tr không trả vốn và có đóng lãi đến ngày 29/7/2022 được 9.424.000đ dẫn đến nợ quá hạn. Tính đến ngày 23/4/2024, ông Tr, bà T1 còn nợ vốn hợp đồng tín dụng số 1-0002420/HĐTD ngày 29/4/2022 là 300.000.000đ và tiền lãi trong hạn 29.619.000đ, lãi quá hạn 54.059.000đ tổng cộng 383.678.000đ. Quỹ tín dụng đã nhiều lần yêu cầu ông Tr, bà T1 trả nợ nhưng ông Tr, bà T1 không thực hiện.

Nay ông yêu cầu ông Tr, bà T1 trả số T1 nợ trên cho Quỹ tín dụng nhân dân M số T1 vốn 300.000.000đ, T1 lãi trong hạn 29.619.000đ, lãi quá hạn 54.059.000đ tổng cộng 383.678.000đ, tiếp tục tính lãi quá hạn theo hợp đồng tín dụng số 1-0002420/HĐTD ngày 29/4/2022 đã ký cho đến khi thanh toán xong nợ gốc. Tiếp tục duy trì hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 1-0001488/HĐTC ngày 30/12/2020 để đảm bảo nghĩa vụ trả nợ.

Bị đơn ông Nguyễn Hồng Tr, bà Huỳnh Thị T1 đã được Tòa án tống đạt thông báo thụ lý vụ án và triệu tập hợp lệ để giải quyết nhưng không có ý kiến gì và vắng mặt trong các phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải.

Tại phiên tòa ông Tùng vẫn giữ nguyên yêu cầu.

Ông Tr, bà T1 đã được tống đạt hợp lệ để tham gia phiên tòa, nhưng ông bà vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử vụ án, Thư ký và việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng. Về ý kiến giải quyết:

Chấp nhận yêu cầu của Quỹ tín dụng nhân dân M.

Buộc ông Tr, bà T1 trả cho Quỹ tín dụng nhân dân M theo hợp đồng tín dụng số 1-0002420/HĐTD ngày 29/4/2022 vốn 300.000.000đ và tiền lãi trong hạn 29.619.000đ, lãi quá hạn 54.059.000đ tổng cộng 383.678.000đ. Tiếp tục tính lãi quá hạn theo hợp đồng tín dụng đã ký cho đến khi thanh toán xong nợ gốc.

Tiếp tục duy trì hợp đồng thế chấp số 1-0001488/HĐTC ngày 30/12/2020 để đảm bảo nghĩa vụ thi hành án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định:

[1]- Về hình thức: Quỹ tín dụng nhân dân M khởi kiện yêu cầu ông Nguyễn Hồng Tr, bà Huỳnh Thị T1 trả tiền vốn và tiền lãi theo hợp đồng tín dụng mà hai bên đã ký kết, ông Tr, bà T1 có nơi cư trú tại ấp A, xã H (nay là khóm An Thái, thị trấn Hội An), huyện C, tỉnh An Giang nên Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại Điều 26, 35 và Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Bị đơn ông Nguyễn Hồng Tr, bà Huỳnh Thị T1 đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông Tr, bà T1 là có căn cứ theo quy định tại Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa hôm nay ông Tùng đại diện Quĩ tín dụng yêu cầu ông Tr, bà T1 trả theo hợp đồng tín dụng số 1-0002420/HĐTD ngày 29/4/2022 vốn gốc còn 300.000.000 đồng và tiền lãi trong hạn 29.619.000đ, lãi quá hạn 54.059.000đ tổng cộng 383.678.000đ. Xét thấy, việc thay đổi, bổ sung yêu cầu khởi kiện của Quĩ tín dụng không vượt quá phạm vi yêu cầu khởi kiện ban đầu, căn cứ Điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự 2015, Hội đồng xét xử chấp nhận việc thay đổi, bổ sung yêu cầu khởi kiện của Quĩ tín dụng.

[2] - Về nội dung: Xét yêu cầu khởi kiện của Quỹ tín dụng nhân dân M nhận thấy: Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện ông Tr, bà T1 trả số T1 nợ vốn theo hợp đồng tín dụng số 1-0002420/HĐTD là 300.000.000đ và tiền lãi trong hạn 29.619.000đ, lãi quá hạn 54.059.000đ tổng cộng 383.678.000đ. Hội đồng xét xử xét thấy, căn cứ vào hợp đồng tín dụng số 1-0002420/HĐTD giữa Quỹ tín dụng nhân dân M và ông Nguyễn Hồng Tr, bà Huỳnh Thị T1 đã xác lập hợp đồng tín dụng, theo đó bà T1, ông Tr vay tổng số tiền là 300.000.000đ, mục đích vay sản xuất nông nghiệp.

Theo trình bày của đại diện theo ủy quyền Quỹ tín dụng nhân dân M, sau khi vay vốn ông Tr, bà T1 không thực hiện nghĩa vụ thanh toán vốn và lãi cho Quỹ tín dụng như đã thỏa thuận, đã vi phạm Hợp đồng tín dụng mà hai bên đã ký kết dẫn đến nợ quá hạn. Do đó, Quỹ tín dụng nhân dân M khởi kiện yêu cầu ông Tr, bà T1 trả số T1 vốn là 300.000.000đ và tiền lãi trong hạn 29.619.000đ, lãi quá hạn 54.059.000đ tổng cộng 383.678.000đ. Nên yêu cầu của Quỹ tín dụng nhân dân M là có cơ sở chấp nhận theo quy định tại Điều 463, 466, 468 của Bộ Luật dân sự.

Bà T1, ông Tr tiếp tục trả lãi từ ngày 24/4/2024 theo mức lãi suất quá hạn theo hợp đồng tín dụng đối với số vốn gốc thực tế còn nợ cho đến khi thanh toán hết nợ gốc.

[3]- Đối với hợp đồng thế chấp số 1-0001488/HĐTC ngày 30/12/2020 được ký kết giữa bên thế chấp là bà Huỳnh Thị T1, ông Nguyễn Hồng Tr với bên nhận thế chấp là Quỹ tín dụng nhân dân M. Hội đồng xét xử xét thấy, Hợp đồng thế chấp giữa hai bên đã được chứng thực hợp pháp, nên được tiếp tục duy trì để đảm bảo thi hành án cho Quỹ tín dụng nhân dân M.

[4]- Về án phí: Căn cứ Nghị quyết án phí, lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016. Đương sự phải chịu án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: Các Điều 26, 35, 39, 144, 147, 227, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Các Điều 463, 466, 468 của Bộ luật dân sự;

- Điều 91 và Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010;

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Quỹ tín dụng nhân dân M.

Buộc ông Nguyễn Hồng Tr, bà Huỳnh Thị T1 có nghĩa vụ thanh toán cho Quỹ tín dụng nhân dân M số T1 vốn 300.000.000đ (Ba trăm triệu đồng) và tiền lãi trong hạn 29.619.000đ (Hai mươi chín triệu, sáu trăm mười chín nghìn đồng), lãi quá hạn 54.059.000đ (Năm mươi bốn triệu, không trăm năm mươi chín nghìn đồng), tổng cộng là: 383.678.000đ (Ba trăm tám mươi ba triệu, sáu trăm bảy mươi tám nghìn đồng). Bà T1, ông Tr tiếp tục trả lãi từ ngày 24/4/2024 theo mức lãi suất quá hạn theo hợp đồng tín dụng đối với số vốn gốc thực tế còn nợ, cho đến khi thanh toán hết nợ gốc.

Tiếp tục duy trì hợp đồng thế chấp số 1-0001488/HĐTC ngày 30/12/2020 để bảo đảm thi hành án cho Quỹ tín dụng nhân dân M.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản T1 lãi quá hạn của số T1 nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Quỹ tín dụng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Quý tín dụng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Quỹ tín dụng cho vay.

Án phí dân sự sơ thẩm: Ông Nguyễn Hồng Tr, bà Huỳnh Thị T1 phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 19.183.900đ (Mười chín triệu, một trăm tám mươi ba ngàn, chín trăm đồng).

Hoàn lại cho Quỹ tín dụng nhân dân M số T1 tạm ứng án phí là 8.920.000đ (Tám triệu, chín trăm hai mươi nghìn đồng), theo biên lai thu số 0014628, ngày 21/11/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh An Giang.

Đương sự được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt hợp lệ bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7A và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Công Đức

Nơi nhận**:**
-TAND tỉnh An Giang;
-VKSND huyện Chợ Mới;
-Chi cục THADS huyện Chợ Mới;
-Các đương sự;
-Lưu.